



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Số 165/CV-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 26 tháng 05 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty cổ phần Sông Đà 6

- Mã chứng khoán/*Stock code*: SD6

- Địa chỉ/*Address*: Tòa nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02433.169.771

Fax: 02432.253.366

- E-mail: Congtycophansongda6@songda6.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công bố thông tin Nghị Quyết số 44/QĐ-HĐQT về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 và Hợp đồng kiểm toán soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2022 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/05/2022 tại đường dẫn: www.songda6.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

* *Tài liệu đính kèm/Attached documents*:

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)


Trần Ngọc Ánh

Số: 44/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét bán niên và
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6, được ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 13/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6, ban hành kèm theo Quyết định số 52/QĐ-HĐQT, ngày 13/7/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 6, ban hành kèm theo Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT, ngày 31/12/2021 của HĐQT Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 6 tại Tờ trình số 38/TTr-TCKT, ngày 16/5/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;

Căn cứ ý kiến thống nhất của các Thành viên Hội đồng quản trị tại Phiếu xin ý kiến số 24/PYK-HĐQT ngày 16/5/2022, kèm theo Báo cáo tổng hợp ý kiến của Người phụ trách quản trị Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Chi nhánh tại Hà Nội: số 40 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại: (84.4)37.367.879 Fax: (84.4)37.367.869
- Là đơn vị thực hiện kiểm toán soát xét bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Phí kiểm toán: **165.000.000** đồng (chưa bao gồm thuế GTGT)
(Hồ sơ chi tiết theo Tờ trình số 38/TTr-TCKT, ngày 16/5/2022 của Tổng giám đốc)

Điều 2. Giao cho ông Tổng giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Phòng (Ban) nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: HĐQT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: HDKT.2.2205.023-KT

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2022

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

V/v: Soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2022 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2012.
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập.
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán ban hành theo thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 6/12/2012 của Bộ Tài chính.
- Căn cứ Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện ban hành theo Thông tư số 65/2015/TT-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính;
- Theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Sông Đà 6 về việc Soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2022 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022;

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

(Dưới đây gọi tắt là Bên A)

Đại diện là : Ông LÊ TIẾN THỦ
Chức vụ : Tổng giám đốc Công ty
Địa chỉ : Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội
Điện thoại : 0242 169 771
Tài khoản : 4501 0002 396583
Ngân hàng : TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Đông
Mã số thuế : 4400135552

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C TẠI HÀ NỘI

(Dưới đây gọi tắt là Bên B)

Đại diện là : Ông NGUYỄN HOÀNG ĐỨC
Chức vụ : Giám đốc
Địa chỉ : 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (024) 37 367 879
Fax : (024) 37 367 869
Tài khoản : 0451000354088 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thành Công
Mã số thuế : 0300449815 – 002

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

- Soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2022, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tại ngày 30/06/2022. Dịch vụ soát xét của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ của Bên A;
- Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính của Bên A.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1 Trách nhiệm của Bên A

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị (trong phạm vi phù hợp) của bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng;
- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị (trong phạm vi phù hợp) xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn.
- Bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Bên B:
 - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày Báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên Bên B yêu cầu Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị (trong phạm vi phù hợp) cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và Bên B xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.
- Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót và tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh trên Báo cáo tài chính do bên B tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.
- Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho các Kiểm toán viên của Bên B được cử đến để thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng.

- Bên A phải có ý kiến phản hồi về bản Dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi bên B gửi bản Dự thảo Báo cáo kiểm toán cho bên A.
- Thanh toán cho Bên B phí dịch vụ đúng thời hạn đã thỏa thuận tại điều 4 của Hợp đồng này.

2.2 Trách nhiệm của Bên B

- Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các Chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp về việc Báo cáo tài chính xét trên phương diện tổng thể không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của Kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc Kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quan báo cáo tài chính.
- Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử Kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.
- Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc Độc lập, Khách quan và bảo mật về những số liệu, tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên A mà Bên B thu được trong quá trình kiểm toán. Theo đó bên B không được tiết lộ thông tin cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của Pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc được công bố bởi bên A.
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán, Theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và thư giải trình của Ban Tổng giám đốc bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của bên A.
- Do những hạn chế vốn có của Kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có những rủi ro khó tránh khỏi là Kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc Kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.
- Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi Kết thúc cuộc Kiểm toán (là thời điểm bên A đồng ý dự thảo Báo cáo kiểm toán hoặc tại thời điểm hết thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi bên B gửi dự thảo Báo cáo Kiểm toán mà bên A không có ý kiến phản hồi thì dịch vụ do bên B thực hiện tại điều 1 được coi như hoàn thành), bên B sẽ phát hành Báo cáo cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm 2022 và Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Mỗi Báo cáo được phát hành:

- Tiếng Việt	- Bên A: 10 bộ	- Bên B: 02 bộ
- Tiếng Anh	- Bên A: 05 bộ	- Bên B: 01 bộ

- Thư quản lý (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của Kiểm toán viên nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A, được phát hành 03 bản tiếng Việt. Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng Báo cáo, phần Báo cáo in ấn thêm được thanh toán theo chi phí in ấn thực tế.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

Phí dịch vụ:

Phí dịch vụ Kiểm toán năm 2022: 165.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng chẵn./.)

Mức phí dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT

Phương thức thanh toán

- Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B;
- Bên A thanh toán đặt cọc đảm bảo thực hiện hợp đồng cho Bên B 50% phí dịch vụ trong vòng 10 ngày sau khi ký hợp đồng. Khoản tiền đặt cọc này sẽ được căn trừ vào số phí dịch vụ bên A phải thanh toán Bên B. Ngay sau khi bên A đồng ý bản Dự thảo Báo cáo kiểm toán hoặc hết thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi bên B gửi dự thảo Báo cáo Kiểm toán mà bên A không có ý kiến phản hồi, bên B phát hành Hóa đơn phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành và thư yêu cầu thanh toán, bên A sẽ thanh toán cho bên B 50% phí dịch vụ (sau khi đã căn trừ khoản đặt cọc đảm bảo thực hiện hợp đồng). Bên B sẽ giao báo cáo kiểm toán chính thức cho Bên A sau khi nhận đầy đủ phí dịch vụ.

ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN:

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề cần thay đổi, bổ sung hai bên cần kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương thảo hoặc theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.


ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng bao gồm 05 trang và được lập thành 04 bản chính bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để thực hiện. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này sẽ được tự động thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên.

Đại diện Bên A

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Tổng giám đốc 



Lê Tiên Thủ

Đại diện Bên B

CN CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C TẠI HÀ NỘI

Giám đốc



Nguyễn Hoàng Đức

